

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 154/2022/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Trần Văn D, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Số A, tổ B, khóm C, Phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị C, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Số A, tổ B, khóm C, Phường D, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Trần Văn D và Nguyễn Thị C tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã S (nay là thành phố S), tỉnh Đồng Tháp được cấp giấy chứng thư hôn thú số 22/HT, ngày 21/3/1978 là hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Bùi Trung D, sinh năm 1978 và Trần Bùi Trung H, sinh năm 1982, hiện 02 con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Dương và bà Côi là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Bùi Trung D, sinh năm 1978 và Trần Bùi Trung H, sinh năm 1982, hiện 02 con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị C được miễn lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND TPCL;
 - Chi cục THADS TPCL;
 - UBND xã T, TP. S
- (Giấy chứng thư hôn thú số 22/HT, ngày 21/3/1978);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hiền